

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT NĂM 2016

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại: 04.38310347 Fax: 04.38355526
- Email: hadoco@hn.vnn.vn
- Vốn điều lệ: 759.680.800.000 đồng
- Mã chứng khoán: HDG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	24/NQ-ĐHĐCĐ	23/04/2016	NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của CTCP Tập đoàn Hà Đô

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Trọng Thông	Chủ tịch HĐQT		20	20/20	
2	Ông Nguyễn Văn Tô	Ủy viên HĐQT		20	18/20	Vắng mặt có lý do
3	Ông Chế Đình Trương	Ủy viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc		17	17/20	Bắt đầu là ủy viên HĐQT kể từ ngày 23/04/2016
4	Ông Đào Hữu Khanh	Ủy viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc		20	20/20	
5	Ông Phan Quang Bình	Ủy viên HĐQT	23/04/2016	2	2/20	Không còn là ủy viên HĐQT
6	Ông Lê	Ủy viên HĐQT /		20	20/20	

	Thanh Hiền	Giám đốc CNMN				
7	Ông Nguyễn Trọng Minh	Ủy viên HĐQT / Phó Tổng Giám đốc		20	20/20	09

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

HĐQT và tổng giám đốc, các phó giám đốc làm việc theo đúng phân công nhiệm vụ và theo quy định tại điều lệ công ty.

HĐQT đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo dõi các mảng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, định kỳ hàng tháng báo cáo chủ tịch HĐQT để tổng hợp làm báo cáo tháng.

Chủ tịch HĐQT và một số thành viên HĐQT họp giao ban hàng tuần, tháng, quý với Ban giám đốc, các trưởng phòng nhằm thực hiện giám sát công tác điều hành của ban giám đốc; chỉ đạo đề ra phương hướng giải quyết và đưa ra nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của tuần, tháng, quý tiếp theo.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	03b/NQ-HĐQT	07/01/2016	NQ Vay thấu chi BIDV phục vụ sản xuất kinh doanh
2	03/QĐ-HĐQT	11/01/2016	QĐ cử người đại diện vốn các công ty con, công ty thành viên năm 2016
3	04/QĐ-HĐQT	12/01/2016	QĐ thông qua các vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ năm 2016 CTCP Đầu Tư Khánh Hà
4	05/QĐ-HĐQT	12/01/2016	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Hà Đô 4
5	06/QĐ-HĐQT	12/01/2016	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Cơ điện xây dựng TBCN Hà Đô
6	13/NQ-HĐQT	09/03/2016	NQ vay vốn ngắn hạn các công ty con, công ty thành viên
7	15a/NQ-HĐQT	18/03/2016	NQ thế chấp khu thương mại dịch vụ và nhà trẻ tại Gò Vấp làm tài sản bảo đảm liên quan đến đợt phát hành trái phiếu của Hà Đô
8	28/QĐ-HĐQT	19/05/2016	QĐ cử người đại diện vốn, phân công nhiệm vụ HĐQT tại Công ty Đầu tư Quốc tế Hà Đô
9	29/QĐ-HĐQT	19/05/2016	QĐ cử người đại diện chủ đầu tư tại Khách sạn IBIS Hà Đô
10	30/QĐ-HĐQT	19/05/2016	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Cơ điện Xây dựng TBCN Hà Đô
11	31/QĐ-HĐQT	19/05/2016	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Hà Đô 756 Sài Gòn
12	32/QĐ-HĐQT	19/05/2016	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Hà Đô 4
13	33/QĐ-HĐQT	19/05/2015	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Đầu tư Khánh Hà
14	31/NQ-HĐQT	27/06/2016	NQ vay vốn mua và triển khai dự án Hỗ trợ Dịch Vụ, Cầu Giấy, Hà Nội
15	32a/QĐ-HĐQT	28/06/2016	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Đầu tư An Lạc
16	34/NQ-HĐQT	20/06/2016	NQ nhận chuyển nhượng cổ phần của NH TMCP Quân Đội tại CTCP Hà Đô 756 Sài Gòn
17	36/NQ-HĐQT	29/06/2016	NQ nhận chuyển nhượng cổ phần tại CTCP Za Hưng
18	38/NQ-HĐQT	06/07/2016	NQ trả cổ tức căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh 2015
19	42/NQ-HĐQT	28/07/2016	NQ gia hạn huy động vay vốn cá nhân và người thân đợt 1, huy động vốn cá nhân và người thân đợt 2
20	42/QĐ-HĐQT	01/08/2016	QĐ cử người đại diện vốn tại Công ty TNHH MTV Quản lý – Vận hành – Khai thác BĐS Hà Đô (Công ty Hà Đô PM)
21	45/NQ-HĐQT	02/08/2016	NQ thay đổi ngày đăng ký cuối cùng và ngày phát hành cổ phiếu trả cổ tức dự kiến
22	47/QĐ-HĐQT	21/09/2016	QĐ xếp mức thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2016

23	47/2016/QĐ-CT	22/09/2016	QĐ góp vốn và cử người đại diện quản lý vốn để thành lập Công ty TNHH Hỗn hợp Dịch Vụ
24	49/QĐ-HĐQT	22/09/2016	QĐ cử đại diện vốn tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Quốc tế Hà Đô
26	55a/QĐ-HĐQT	30/10/2016	QĐ cử người đại diện vốn tại CTCP Hà Đô 4

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Văn Bình	Trưởng BKS		20	20/20	
2	Phạm Hùng Sơn	Thành viên BKS/Trưởng phòng KT-KH		0	0/20	Cử đại diện BKS là ông Đỗ Văn Bình tham gia dự họp.
3	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên BKS		0	0/20	Cử đại diện BKS là ông Đỗ Văn Bình tham gia dự họp.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

BKS kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

BKS thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính (BCTC) hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên ĐHCĐ.

BKS rà soát, kiểm tra, đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

BKS xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của ĐHCĐ, hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

Khi phát hiện có thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 160 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, quy định về trách nhiệm người quản lý công ty, BKS sẽ thông báo bằng văn bản tới HĐQT, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Các thành viên trong BKS, các thành viên trong HĐQT và các thành viên trong Ban Giám đốc điều hành làm việc theo đúng phân công nhiệm vụ và theo quy định tại điều lệ công ty.

BKS tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác của công ty. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của công ty theo yêu cầu của BKS. Từ đó, BKS sẽ giám sát các hoạt động quản lý và điều hành công ty của HĐQT và BGĐ, kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

BKS có nhiệm vụ xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của Ban quản lý cũng như xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi được HĐQT chấp thuận.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

Không có.

IV. Đào tạo về quản trị của công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Khóa đào tạo về Luật Lao động và BHXH
- Khóa đào tạo về Luật Doanh Nghiệp 2014 và các ứng dụng trong quản trị doanh nghiệp hiện nay.
- Khóa đào tạo về “Chiến lược M&A thu tóm và chống thu tóm”
- Chiến lược Marketing và bán hàng hiện đại.
- Tư vấn Lãnh đạo Áp dụng chuẩn mực Quốc tế
- Nâng cao kỹ năng quản lý cấp trung

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Trọng Thông		Chủ tịch HĐQT					
2	Nguyễn Văn Tô		Ủy viên HĐQT					
3	Phan Quang Bình		Ủy viên HĐQT				23/04/2016	Ông Phan Quang Bình thôi giữ chức vụ tại Hà Đô
4	Lê Thanh Hiền		Ủy viên HĐQT / Giám đốc CNMN					
5	Chế Đình Tương		Ủy viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc					
6	Đào Hữu Khanh		Ủy viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc					

7	Nguyễn Trọng Minh		Ủy viên HDQT/Phó Tổng Giám đốc				
8	Nguyễn Văn Đông		Tổng Giám đốc				
9	Chu Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc		20/06/2016		Ông Chu Tuấn Anh được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc
10	Đỗ Văn Bình		Trưởng BKS				
11	Phạm Hùng Sơn		Thành viên BKS				
12	Nguyễn Mạnh Hùng		Thành viên BKS				
13	Phạm Hồng Hiếu		Kế toán trưởng		20/06/2016		Ông Phạm Hồng Hiếu được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng
14	Hoàn Thị Lan Hương		Trưởng phòng Tài chính			01/06/2016	Bà Hoàng Thị Lan Hương thôi giữ chức vụ tại Hà Đô
15	Công ty Đầu tư Quốc tế Hà Đô						Công ty con
16	CTCP Đầu tư Khánh Hà						Công ty con
17	CTCP Hà Đô 756 Sài						Công ty con

	Gòn						
18	Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh BĐS Hà Đô (Hà Đô NPM)						Công ty con
19	CTCP Hà Đô 1						Công ty con
20	CTCP Hà Đô 23						Công ty con
21	CTCP Hà Đô 4						Công ty con
22	CTCP Tư vấn Hà Đô						Công ty con
23	CTCP Cơ điện xây dựng và thiết bị công nghiệp Hà Đô (Hà Đô MEE)						Công ty con
24	CTCP Za Hưng						Công ty con
25	CTCP Thủy điện Sông Tranh 4						Công ty con

2. Giao dịch giữa công ty và người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền có kiểm soát

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sang lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà có người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc), điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Thông		Chủ tịch HĐQT			26.618.138	35,04%	
1.1	Nguyễn Thị Thu Hà							
1.2	Nguyễn Trọng Minh		Ủy viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc			17.930	0,02%	
1.3	Nguyễn Trọng Thùy Vân		Trợ lý Giám đốc CN KS Ibis Sài Gòn			7.678	0,01%	
1.4	Nguyễn Trọng Vân Hà							
1.5	Nguyễn Trọng Bá							

1.6	Nguyễn Thị Xuân Lan		Trưởng ban y tế			661.523	0,87%	
2	Nguyễn Văn Tô		Ủy viên HDQT			6.791.333	8,94%	
2.1	Hoàng Thị Phương Điều					2.257.598	2,97%	
2.2	Nguyễn Hoàng Hà							
2.3	Nguyễn Hoàng Trung		Chuyên viên phòng KSNB - QTRR					
2.4	Nguyễn Thị Ngoan							
2.5	Nguyễn Văn Tê							
2.6	Nguyễn Thị Vê							
2.7	Nguyễn Thị Út							
3	Chế Đình Tương		Ủy viên HDQT/ Phó Tổng Giám			115.196	0,15%	

			đốc					
3.1	Trần Thu Hoài					279.270	0,37%	
3.2	Chế Thu Trang							
3.3	Chế Anh Dũng							
3.4	Chế Thị Kim Liên							
3.5	Chế Thị Hương							
3.6	Chế Thị Lợi							
3.7	Chế Thị Lài							
3.8	Chế Thị Hoài							
4	Lê Thanh Hiền		Ủy viên HĐQT/ Giám đốc CNMN			118.295	0,16%	
4.1	Lê Kim Nhung							
4.2	Nguyễn Thị Thanh Khâm							
4.3	Nguyễn Thị Thu Hằng							
4.4	Lê Thị Thanh Ngân							
4.5	Lê Thị Thanh Hoa							

4.6	Lê Thị Thanh Mai							
5	Phan Quang Bình		Ủy viên HDQT			891.565	1,17%	
5.1	Nguy Thị Lam							
5.2	Lê Thị Khánh Tường							
5.3	Phan Thị Bích Hạnh							
5.4	Phan Thị Thanh Hoa							
5.5	Phan Thị Thu Trang							
6	Đào Hữu Khanh		Ủy viên HDQT/ Phó Tổng giám đốc			523.898	0,69%	
6.1	Đào Thị Rương							
6.2	Đỗ Thị Mai							
6.3	Đào Thị Hồng Vân							

6.4	Đào Hữu Tùng							
6.5	Đào Thị Hồng Trang							
6.6	Đào Thị Miện							
6.7	Đào Thị Miên							
6.8	Đào Thị Tròn							
6.9	Đào Thị Mến							
6.10	Đào Thị Mơ							
7	Nguyễn Văn Đông		Tổng giám đốc			32.040	0,04%	
7.1	Nguyễn Hữu Đình							
7.2	Phạm Thị Sản							

7.3	Nguyễn Ngọc Lân							
7.4	Nguyễn Thị Phương							
7.5	Nguyễn Minh Ngọc							
7.6	Nguyễn Hữu Hải Phong							
8	Đỗ Văn Bình		Trưởng Ban kiểm soát			101.230	0,13%	
8.1	Phạm Thị Hải							
8.2	Đỗ Thị Hiên							
8.3	Đỗ Văn Hoàn					83	0,0001%	
8.4	Đỗ Văn Hào							
8.5	Đỗ Thị Sinh							
8.6	Đỗ Văn Thành							

9	Phạm Hùng Sơn					10.615	0,01%	
9.1	Lương Thị Hà							
9.2	Nguyễn Thị Thuỳ Dương					1.834	0,00%	
9.3	Phạm Minh Tuấn							
10	Nguyễn Mạnh Hùng		Thành viên Ban kiểm soát			3.765	0,005%	
10.1	Vi Thị Bích Văn							
10.2	Nguyễn Đình Cường							
10.3	Nguyễn Tiến Lâm							
10.4	Nguyễn Thị Quỳnh Mai							
10.5	Nguyễn Thị Hải Yên							
10.6	Nguyễn Phan Hiền							

10.7	Nguyễn Yến Thanh							
11	Chu Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc			18.920	0,02%	
11.1	Chu Kim Đồng							
11.2	Hồ Thị Cúc					171	0,00%	
11.3	Vũ Thị Hà							
11.4	Chu Tuấn Duy							
11.5	Chu Hoàng Anh							
11.6	Chu Thị Mai							
12	Nguyễn Trọng Minh		Ủy viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc			17.930	0.02%	
12.1	Nguyễn Trọng Thông		Chủ tịch HĐQT					
12.2	Nguyễn Thị Thu Hà							
12.3	Nguyễn Trọng Thùy Vân					7.678	0,01%	
12.4	Nguyễn Trọng Vân Hà							

12.5	Nguyễn Kim Loan							
Người có liên quan của kế toán trưởng								
13	Phạm Hồng Hiếu		Kế toán trưởng			7.678	0,01%	
13.1	Phạm Hồng Tư							
13.2	Bùi Thị Đạo							
13.3	Phạm Thị Ánh Hồng							
13.4	Phạm Văn Thắng							
13.5	Phạm Quang Huy							
13.6	Nguyễn Thị Châm							
13.7	Phạm Minh Phương							
13.8	Phạm Khánh Ly							
Người có liên quan của trưởng phòng tài chính								
14	Hoàng Thị Lan Hương		Trưởng phòng Tài chính					Thôi giữ chức vụ từ ngày 01/06/2016
14.1	Phương Việt Hưng							
14.2	Phương Hoàng Linh							

14.3	Phuong Hoàng Phúc						
14.4	Hoàng Văn Tảo						
14.5	Nguyễn Thị Ánh Tuyết						
14.6	Hoàng Tuyết Lan						

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Văn Tô	Cổ đông nội bộ	6.163.940	8%	6.791.333	8,94%	Nhận 10.000 cổ phiếu ESOP, nhận 617.393 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức.
2	Lê Thanh Hiền	Cổ đông nội bộ	89.251	0.13%	118.295	0,16%	Nhận 18.290 cổ phiếu ESOP, nhận 10.754 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức.
3	Phan Quang Bình	Cổ đông nội bộ	901.854	1.32%	891.565	1,17%	Nhận 81.051 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức, bán 91.340 cổ phiếu
4	Nguyễn Trọng Thông	Cổ đông nội bộ	24.161.728	35.32%	26.618.138	35,04%	Nhận 36.580 cổ phiếu ESOP, nhận 2.419.830 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức
5	Nguyễn Trọng Minh	Cổ đông nội bộ	0	0%	17.960	0,02%	Nhận 16.300 cổ phiếu ESOP, nhận 1.660 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức
6	Nguyễn Trọng Thùy Vân	Con gái chủ tịch HĐQT	0	0%	7.678	0,01%	Nhận 6.980 cổ phiếu ESOP, nhận 698 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức.
7	Nguyễn Thị Xuân Lan	Chị gái chủ tịch HĐQT	601.385	0,87%	661.523	0,87%	Nhận 60.138 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức
8	Đào Hữu Khanh	Cổ đông nội bộ	474.661	0.66%	523.898	0,69%	Nhận 21.610 cổ phiếu ESOP, nhận 47.627 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức
9	Nguyễn Văn Đông	Cổ đông nội bộ	10.508	0.015%	32.040	0,04%	Nhận 18.620 cổ phiếu ESOP, nhận 2.912 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức

10	Đỗ Văn Bình	Cổ đông nội bộ	86.028	0.126%	101.230	0,13%	Nhận 6.000 cổ phiếu ESOP, nhận 9.202 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức
11	Chu Tuấn Anh	Cổ đông nội bộ	0	0%	18.920	0,02%	Nhận 13.300 cổ phiếu ESOP, mua 3.900 cổ phiếu, nhận 1.720 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức
12	Hoàng Thị Lan Hương	Cổ đông nội bộ	0	0%	0	0%	Nhận 6.300 cổ phiếu ESOP, bán 6300 cổ phiếu
13	Phạm Hồng Hiếu	Cổ đông nội bộ	0	0%	7.678	0,01%	Nhận 6.980 cổ phiếu đợt phát hành cổ phiếu ESOP, nhận 698 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức
14	Nguyễn Mạnh Hùng	Cổ đông nội bộ	423	0.0006%	3.765	0,005%	Nhận 3.000 cổ phiếu đợt phát hành cổ phiếu ESOP, nhận 342 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức
15	Phạm Hùng Sơn	Cổ đông nội bộ	4	0,00%	10.619	0,01%	Nhận 9.650 cổ phiếu đợt phát hành cổ phiếu ESOP, Nhận 965 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức
16	Chế Đình Tương	Cổ đông nội bộ	86.104	0.126%	115.196	0,15%	Nhận 18.620 cổ phiếu ESOP, nhận 10.472 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức.
17	Nguyễn Thị Thùy Dương	Vợ cổ đông nội bộ	8	0,00%	1.834	0,002%	Nhận 166 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức, nhận 1.660 cổ phiếu ESOP.
18	Hoàng Thị Phương Điều	Vợ của cổ đông nội bộ	1.954.631	3%	2.257.598	2,94%	Nhận 205.236 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức
19	Trần Thu Hoài	Vợ của cổ đông nội bộ	253.882	0.38%	279.270	0,37%	Nhận 25.388 cổ phiếu qua việc chi trả cổ tức

V. Các vấn đề cần lưu ý khác


HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỐC *Nguyễn Văn Đông*
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÀ ĐÔ
 NGUYỄN VĂN ĐÔNG